

Số: 4028/BTC-TCHQ
V/v: xử lý vướng mắc thực hiện
Luật thuế XNK.

Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2006

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Ngày 14 tháng 6 năm 2005, Quốc hội đã thông qua Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11. Tiếp theo Luật trên, ngày 15/12/2005, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 149/2005/NĐ-CP, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 113/2005/TT-BTC hướng dẫn việc thực hiện.

Quá trình thực hiện các văn bản trên từ ngày 1/1/2006 cho thấy, việc áp dụng thời hạn nộp thuế có sự phân biệt giữa đối tượng chấp hành tốt với đối tượng chưa chấp hành tốt pháp luật thuế đã góp phần giảm nợ thuế, khuyến khích doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật, hạn chế tình trạng chây ỳ, trốn và tránh thuế. Tuy nhiên do quy định mới, nhiều doanh nghiệp chưa có thời gian chuẩn bị để thay đổi cho phù hợp, nên một số trường hợp gặp khó khăn. Để các doanh nghiệp có thời gian chuyển đổi phù hợp với chính sách mới, Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung như sau:

1- Các doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu, nếu trong thời gian ít nhất 365 ngày tính đến ngày đăng ký tờ khai hải quan bị xử phạt vi phạm hành chính về hải quan quá 2 lần với mức phạt vượt thẩm quyền của Chi cục trưởng Hải quan; hoặc mới thành lập chưa đủ thời gian 365 ngày tính đến ngày đăng ký tờ khai hải quan, nhưng tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan doanh nghiệp không còn nợ thuế hoặc trong thời gian 365 ngày có nợ thuế quá hạn 90 ngày do chưa thanh khoản được vì có vướng mắc về chứng từ thanh toán; thì giao Cục trưởng Cục Hải quan địa phương nơi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu, kiểm tra tình hình thực tế, nếu đúng là các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu thuộc Danh mục khuyến khích đầu tư hoặc Danh mục đặc biệt khuyến khích đầu tư; thực tế có nhà máy, dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất hàng xuất khẩu; hàng hoá nhập khẩu là nguyên liệu để trực tiếp sản xuất hàng xuất khẩu, thì cho áp dụng thời hạn nộp thuế của đối tượng chấp hành tốt pháp luật thuế. Biện pháp này chỉ áp dụng trong thời gian từ 1/1/2006 đến hết ngày 31/12/2006.

2- Các trường hợp có nợ thuế quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế của các tờ khai hải quan phát sinh trước ngày 1/1/2006, thuộc đối tượng xét miễn thuế nhưng đang chờ làm thủ tục xét miễn thuế (hàng hoá phục vụ an ninh quốc phòng, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học...), nợ thuế của các trường hợp thuộc đối tượng xoá nợ thuế theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 06/1999/TTLT-BTC-TCHQ ngày 15/1/1999 của Bộ Tài chính- Tổng cục Hải quan, Thông tư số 32/2002/TT-BTC ngày 10/4/2002 của Bộ Tài chính; giao Cục trưởng Cục Hải quan địa phương kiểm tra cụ thể, nếu tại thời điểm đăng ký tờ khai doanh nghiệp chỉ còn nợ khoản thuế này, các điều kiện khác đáp ứng theo đúng quy định tại Thông tư số 113/2005/TT-BTC, thì cho áp dụng thời hạn nộp thuế của đối tượng chấp hành tốt pháp luật thuế, không áp dụng biện pháp cưỡng chế. Biện pháp này chỉ áp

đúng quy định

3- Các doanh nghiệp còn nợ thuế truy thu linh kiện xe hai bánh gắn máy theo tỷ lệ nội địa hoá năm 2001, nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau thì không áp dụng biện pháp cưỡng chế, cho áp dụng thời hạn nộp thuế của đối tượng chấp hành tốt pháp luật thuế:

- Tại thời điểm đăng ký tờ khai, doanh nghiệp chỉ nợ khoản thuế truy thu linh kiện xe hai bánh gắn máy theo tỷ lệ nội địa hoá năm 2001; các điều kiện khác đáp ứng theo đúng quy định tại Thông tư số 113/2005/TT-BTC;

- Doanh nghiệp phải đăng ký kế hoạch trả nợ thuế truy thu theo từng tháng với cơ quan Hải quan (tổng số tiền thuế truy thu đăng ký trả nợ năm 2006 ít nhất bằng 25% số thuế truy thu còn nợ) và đang thực hiện đúng kế hoạch trả nợ này.

- Trường hợp doanh nghiệp đã đăng ký kế hoạch trả nợ thuế truy thu theo từng tháng với cơ quan Hải quan nhưng chưa thực hiện nộp theo kế hoạch đăng ký, cơ quan Hải quan thực hiện ngay biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục nhập khẩu đối với những trường hợp cố tình không chịu nộp thuế. Đối với các trường hợp thực sự có khó khăn về tài chính, Cục Hải quan địa phương báo cáo Tổng cục Hải quan, để xem xét giải quyết không áp dụng biện pháp cưỡng chế nhập khẩu đối với từng trường hợp, nhưng doanh nghiệp không được áp dụng thời hạn nộp thuế của đối tượng chấp hành tốt pháp luật về thuế.

4- Về xác định trị giá tính thuế đối với hàng hoá nhập khẩu không có hợp đồng mua bán hàng hoá:

- Đối với hàng hoá nhập khẩu không có hợp đồng mua bán hàng hoá, nếu là hàng đơn lẻ, thì trị giá tính thuế là trị giá khai báo.

- Trường hợp hàng hoá nhập khẩu không có hợp đồng mua bán hàng hoá, nếu không phải là hàng đơn lẻ, thì xử lý như sau:

+ Nếu tổng trị giá lô hàng từ 5 triệu đồng trở xuống, thì trị giá tính thuế là trị giá khai báo.

+ Nếu tổng trị giá lô hàng từ trên 5 triệu đồng (kể cả các trường hợp tổ chức, cá nhân Việt Nam thu mua hàng bên kia biên giới để nhập khẩu về Việt Nam; hàng hoá của hành khách xuất nhập cảnh gửi cùng hoặc không cùng chuyến; hàng hoá là quà biếu, tặng...), thì trị giá tính thuế do cơ quan Hải quan ấn định trên cơ sở trị giá của hàng nhập khẩu giống hệt hoặc hàng nhập khẩu tương tự trong cơ sở dữ liệu giá, thông tin có sẵn. Trường hợp lựa chọn được từ hai trị giá để làm trị giá tính thuế trở lên, thì trị giá tính thuế là trị giá thấp nhất.

Bộ Tài chính hướng dẫn để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thông báo cho các doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan biết, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, phản ánh về Bộ Tài chính để hướng dẫn bổ sung./

Nơi nhận:

- Như trên.
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng TM và CN Việt Nam;
- Vụ CSThuế, Vụ PC Bộ TC;
- Lưu VT, TCHQ.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



The image shows a circular official seal of the Ministry of Finance of Vietnam, with the text 'TÀI CHÍNH VIỆT NAM' around the perimeter. Overlaid on the seal is a large, bold, handwritten signature in black ink.

Trương Chí Trung